

BỘ TƯ PHÁP
CỤC BỒ TRỢ TƯ PHÁP

Số: 764 /BTTT-DGTS
V/v thu thù lao dịch vụ
đấu giá thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2018

Kính gửi: Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng

Cục Bồ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp nhận được Công văn số 235/TTBĐG-NV ngày 30/7/2018 của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng xin ý kiến về việc thu thù lao dịch vụ đấu giá thành. Về vấn đề này, Cục Bồ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp có ý kiến như sau:

Theo quy định tại khoản 1 và khoản 4 Điều 33 Luật đấu giá tài sản thì người có tài sản đấu giá ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với tổ chức đấu giá tài sản để thực hiện việc đấu giá tài sản. Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định của Luật đấu giá tài sản. Quyền, nghĩa vụ của tổ chức đấu giá tài sản và người có tài sản đấu giá được thực hiện theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, quy định của Luật đấu giá tài sản, quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Luật đấu giá tài sản thì hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa người có tài sản đấu giá với người trúng đấu giá hoặc giữa người có tài sản đấu giá, người trúng đấu giá và tổ chức đấu giá tài sản nếu các bên có thỏa thuận, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự. Người trúng đấu giá được coi như chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá kể từ thời điểm đấu giá viên công bố người trúng đấu giá, trừ trường hợp người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá hoặc từ chối kết quả trúng đấu giá. Kể từ thời điểm này, quyền và nghĩa vụ của các bên được thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan. Luật đấu giá tài sản tại Điều 52 đã quy định cụ thể các trường hợp đấu giá không thành.

Căn cứ quy định pháp luật nêu trên, Cục Bồ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp thấy rằng trường hợp chấp hành viên và người trúng đấu giá đã ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá như nêu trong Công văn số 235/TTBĐG-NV thì việc thanh toán tiền mua tài sản đấu giá, việc hủy hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được

thực hiện theo hợp đồng mua bán tài sản đấu giá đã ký kết và quy định của pháp luật về dân sự. Việc người trúng đấu giá không nộp tiền mua tài sản đấu giá theo hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, việc hủy hợp đồng mua bán tài sản đấu giá không thuộc trường hợp đấu giá không thành quy định tại Điều 52 Luật đấu giá tài sản. Do đó, việc thanh toán thù lao cho tổ chức đấu giá tài sản được thực hiện theo hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản. Việc thanh lý hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản tuân theo thỏa thuận trong hợp đồng, quy định của pháp luật dân sự, Luật đấu giá tài sản và pháp luật liên quan.

Trên đây là ý kiến của Cục Bổ trợ tư pháp, Bộ Tư pháp gửi Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thành phố Hải Phòng nghiên cứu, thực hiện./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ trưởng Trần Tiến Dũng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Cổng thông tin Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT, ĐGTS-TTTM.



Nguyễn Thị Mai